TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN** Bản án số: 60/2021/HS-ST Ngày 29/6/2021	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tòng Văn Quân.

Ông Vũ Trung Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn P (tên gọi khác: không), sinh ngày 05/12/1990, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1949 và bà Lò Thị L, sinh năm 1952; vợ: Lò Thị X, sinh năm 1990 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: theo bản án số 24/2019/HS-ST ngày 26/7/2019 của Toà án nhân dân huyện Đ xử phạt 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 26/2/2020 chấp hành xong về địa phương đến nay chưa được xóa án tích; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/2/2021 đến ngày 03/3/2021 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Những người có nghĩa vụ liên quan:

- Lò Văn H, sinh năm 1986. Trú tại bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- Lò Văn T, sinh năm 1994. Trú tại bản Co P, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- Lò Văn K, sinh năm 1988. Trú tại bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ, ngày 28/02/2021, Lò Văn P bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp công an xã N phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi quần của P đang mặc có 13 gói nilon màu hồng và 02 gói nilon màu xanh, bên trong có chất bột màu trắng nghi là Heroine, bị cáo P khai số ma túy này để sử dụng và bán lẻ. Ngoài ra quá trình điều tra, Lò Văn P tự nguyện khai ra trong thời gian từ tháng 01/2021 đến tháng 02/2021, Lò Văn P đã nhiều lần mua ma túy của một người đàn ông tên T tại khu vực bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và của một người đàn ông tên K tại khu vực bản X, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để sử dụng và bản lẻ. Bị cáo khai đã 05 lần bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện tuy nhiên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã đủ căn cứ chứng minh bị cáo đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

Lần 1: Vào giữa tháng 02/2021, tại nhà của Lò Văn P, P đã bán cho Lò Văn K trú tại bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên một gói Heroine giá 50.000đ. Số tiền này P đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Cũng vào giữa tháng 02/2021, tại nhà của Lò Văn P, P đã bán cho Lò Văn H trú tại bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên một gói Heroine giá 50.000đ. Số tiền này P đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 3: Vào sáng ngày 25/02/2021, tại nhà của Lò Văn P, P đã bán cho Lò Văn T, trú tại bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên một gói Heroine giá 50.000đ. Số tiền này P đã chi tiêu cá nhân hết.

Còn hai lần bị cáo khai bán trái phép chất ma túy cụ thể vào cuối tháng 1/2021, Lò Văn P bán cho Tòng Văn Đ trú tại bản L, xã N, huyện Đ một gói Heroine giá 50.000đ và ngày 28/02/2021 bán nợ cho Lò Văn C trú tại bản L, xã N, huyện Đ một gói Heroine giá 50.000đ. Hai lần này do chưa đủ chứng cứ buộc tội nên Viện kiểm sát không truy tố.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 28/2/2021 xác định: 15 gói nhỏ chứa chất bột trắng thu của bị cáo sau khi gỡ bỏ lớp nilon màu hồng và màu xanh có khối lượng là 1,35 gam, trích 0,16 gam gửi giám định, vật chứng còn lại là 1,19gam.

Tại bản kết luận giám định số: 277/GĐ-PC09 ngày 8/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột trắng thu của Lò Văn P gửi giám định là ma túy loại Heroine; vật chứng thu của Lò Văn P có khối lượng là 1,35 gam; Heroine, thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; không hoàn lại đối tượng giám định.

Đối với Lò Văn H, Lò Văn K và Lò Văn T đều trú tại bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là những người mua ma túy của bị cáo đã bị cơ quan Công an

huyện Đ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với đối tượng Tòng Văn Đ và Lò Văn C cùng trú tại bản L, xã N, huyện Đ theo lời khai của bị cáo là những người đã mua Heroine của bị cáo sử dụng cơ quan điều tra đã điều tra xác minh những đối tượng trên không có mặt tại địa phương nên chưa đề cập xử lý.

Cáo trạng số: 34/CT-VKS-ĐBĐ ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn P về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lò Văn P và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; truy thu của bị cáo 150.000đ.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét sự vắng mặt của Lò Văn H, Lò Văn K và Lò Văn T được Tòa án triệu tập đến phiên tòa nhưng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì đã có lời khai trong hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn P thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Lò Văn H, Lò Văn T, Lò Văn Klà những người đã mua ma túy của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định:

Bị cáo Lò Văn P nghiện chất ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã có hành vi mua ma túy về sử dụng và bán lẻ, trong khoảng thời gian từ tháng 01/2021 đến tháng 02/2021, bị cáo P đã 03 lần bán trái phép Heroine cho Lò Văn H, Lò Văn K và Lò Văn T thu số tiền 150.000đ. Đến 18 giờ ngày 28/02/2021 thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ 15 gói nhỏ Heroine có khối lượng 1,35 gam. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lò Văn P là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ tác hại của chất ma túy

và sự nghiêm cấm của pháp luật về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý mua tàng trữ sử dụng và nhiều lần bán lẻ, xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo đã khai 05 lần bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm đối 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn H, Lò Văn T, Lò Văn K mà cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã đủ căn cứ chứng minh và truy tố. Như vậy, với nhiều lần bán trái phép chất ma túy, cùng với số ma túy thu giữ là 1,35 gam Heroine nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật, Điều luật quy định.

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

b) Phạm tội 02 lần trở lên".

[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn P thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những bị cáo sử dụng chất ma túy gây hại sức khỏe cho bản thân mà còn bán lẻ gieo rắc chất gây nghiện cho người khác, với động cơ, mục đích hám lợi nên cần xử lý nghiêm minh để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng bản thân bị cáo đã có gia đình riêng, là trụ cột trong gia đình nhưng không làm chỗ dựa cho vợ và 03 con nhỏ mà đua đòi bạn bè dẫn tới nghiện chất ma túy. Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đến ngày 26/2/2020 ra tù về địa phương đã không nỗ lực cai nghiện lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội như ngày hôm nay. Do đó, bị cáo sẽ phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi mà mình đã thực hiện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; khi chưa bị cơ quan chức năng phát hiện bị cáo đã tự nguyện khai nhận ba lần bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn H, Lò Văn K và Lò Văn T đây được coi là hành vi tự thú. Đo đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội khi bản án số 24/2019/HS-ST ngày 26/7/2019 của Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng " tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên.

Hội đồng xét xử, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh bị cáo nghiện ma túy, ba con nhỏ, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về vật chứng vụ án:

Số Heroine còn lại sau giám định là 1,19 gam là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền bị cáo bán ma túy cho Lò Văn H, Lò Văn K và Lò Văn T thu lợi 150.000đ là tiền do phạm tội mà có, bị cáo đã chi tiêu hết cần truy thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: bị cáo là dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Các vấn đề khác trong vụ án: Đối Lò Văn H, Lò Văn K và Lò Văn T đều trú tại bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là những người mua ma túy của bị cáo đã bị cơ quan Công an huyện Đ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng Tòng Văn Đ và Lò Văn C cùng trú tại bản L, xã N, huyện Đ theo lời khai của bị cáo là những người đã mua Heroine của bị cáo sử dụng cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ do những đối tượng trên không có mặt tại địa phương, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 135; 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn P (tên gọi khác: không) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lò Văn P 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/2/2021.

2. Tịch thu tiêu hủy 1,19 gam Heroine (đã trừ giám định) thu của bị cáo Lò Văn P. Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 0 phút ngày 26/5/2021 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Truy thu của bị cáo Lò Văn P số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

5. Bị cáo Lò Văn P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/6/2021).

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Nga